

Số: **38/2026/QĐST-DS**

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 118/2026/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Ngọc L**, sinh năm 1974

Căn cước công dân số: 026174005378 do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 01/4/2023;

Địa chỉ: **P, Nhà B, CT2, Khu đô thị T, phường P, thành phố Hà Nội;**

- *Bị đơn:* Ông **Ân Văn N**, sinh năm 1960

Căn cước công dân số: 019060000089 do Cục trưởng Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 04/9/2022;

Địa chỉ: **xóm Đ (nay là xóm D), xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền còn nợ: Ông **Ân Văn N** còn nợ bà **Nguyễn Ngọc L** số tiền 205.000.000 đồng (*hai trăm linh năm triệu đồng*), không tính lãi suất.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông **Ân Văn N** nhất trí trả cho bà **Nguyễn Ngọc L** số tiền 205.000.000 đồng. Ông **N** có trách nhiệm trả nợ cho bà **L** ngay sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về lãi suất: Bà **Nguyễn Ngọc L** không yêu cầu tính lãi suất.

- Về án phí: Ông **Ân Văn N** là người cao tuổi nên miễn án phí cho ông **N**.

Hoàn trả bà Nguyễn Ngọc L số tiền 5.125.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền số 0000240 ngày 15/7/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 36 Luật Thi hành án dân sự 2025; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự 2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 5 - TN;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thanh Huyền